



TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC GIÁM SÁT ĐỐI VỚI TỔ CHỨC ĐẢNG CẤP DƯỚI VÀ ĐẢNG VIÊN

❖ **ThS. Trần Đình Đống**

Từ ngày thành lập Đảng đến nay, cùng với công tác kiểm tra, việc giám sát trong Đảng vẫn được thường xuyên thực hiện. Để đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu của thời kỳ đổi mới, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X, Đảng ta chính thức quy định giám sát là một chức năng lãnh đạo của Đảng, là nhiệm vụ của các tổ chức đảng: “Kiểm tra, giám sát là những chức năng lãnh đạo của Đảng. Tổ chức đảng phải tiến hành công tác kiểm tra, giám sát. Tổ chức đảng và đảng viên chịu sự kiểm tra, giám sát của Đảng”. Từ đó, đã bổ sung nhiệm vụ giám sát của UBKT các cấp tại Khoản 3, Điều 32, Điều lệ Đảng là: “3. Giám sát cấp ủy viên cùng cấp, cán bộ diện cấp ủy cùng cấp quản lý và tổ chức đảng cấp dưới về việc thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, nghị quyết của cấp ủy và đạo đức, lối sống theo quy định của Ban Chấp hành Trung ương”.

Như vậy, Đại hội Đảng lần thứ X đã chính thức “luật hoá” chức năng, nhiệm vụ giám sát trong Điều lệ Đảng, tạo cơ sở chính trị, pháp lý

cho việc thực hiện nhiệm vụ giám sát của toàn Đảng. Để triển khai thực hiện trong các nhiệm kỳ, UBKT Trung ương đã tham mưu, giúp Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư ban hành các quy định, hướng dẫn về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng trong Chương VII và Chương VIII Điều lệ Đảng trong đó có nhiệm vụ giám sát tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên.

Thời gian qua, UBKT Trung ương và UBKT các cấp đã chủ động thực hiện tốt các nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ Đảng, nhiệm vụ cấp ủy giao. Trong đó UBKT các cấp đã xác định giám sát là nhiệm vụ quan trọng của toàn Ngành Kiểm tra Đảng và coi đây là công cụ sắc bén phát hiện hạn chế, thiếu sót, khuyết điểm để kịp thời uốn nắn, chấn chỉnh, khắc phục; cảnh báo, phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm của tổ chức đảng, đảng viên từ khi còn manh nha; từ đó tập trung lực lượng và công sức, đề ra nhiều giải pháp để tiến hành triển khai nhiệm vụ này ngày càng có hiệu quả từng bước đạt được những kết quả đáng ghi nhận.

Về kết quả giám sát thường xuyên:

Qua thực hiện cho thấy, nhiệm vụ giám sát thường xuyên đã đi vào nền nếp, UBKT các cấp triển khai giám sát nghiêm túc, thông qua nghiên cứu các báo cáo định kỳ, tham dự các kỳ họp, hội nghị sơ kết, tổng kết và qua cán bộ, kiểm tra viên, chuyên viên theo dõi, phụ trách địa bàn, lĩnh vực được phân công.

UBKT Trung ương và nhiều UBKT tỉnh ủy, thành ủy đã ban hành và tổ chức thực hiện có hiệu quả Quy chế công tác đối với cán bộ theo dõi địa bàn, gắn trách nhiệm của cán bộ địa bàn với tình hình chấp hành kỷ luật của tổ chức đảng được phân công theo dõi. Qua đó, đã nâng cao hơn tinh thần trách nhiệm, tính chủ động, kịp thời trong công tác tham mưu giải quyết các vấn đề phức tạp mới phát sinh, góp phần ổn định tình hình, phục vụ nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng của địa phương, đơn vị.

Về kết quả giám sát chuyên đề:

Từ sau Đại hội X của Đảng đến nay, trải qua 03



nhiệm kỳ Đại hội, UBKT các cấp đã giám sát đối với 269.363 tổ chức đảng và 520.794 đảng viên trong đó:

Nhiệm kỳ X: UBKT các cấp đã giám sát 121.743 đảng viên và 44.779 tổ chức đảng, trong đó UBKT Trung ương giám sát đối với 72 tổ chức và 16 đảng viên; UBKT các địa phương, đơn vị giám sát đối với 44.707 tổ chức và 121.727 đảng viên. Qua giám sát, cấp ủy, tổ chức đảng và UBKT các cấp phát hiện 2.053 tổ chức đảng và 5.094 trường hợp đảng viên có khuyết điểm, vi phạm, phải chuyển sang kiểm tra dấu hiệu vi phạm 537 tổ chức và 2.563 đảng viên.

Nhiệm kỳ XI: UBKT các cấp đã giám sát 100.115 tổ chức đảng và 213.320 đảng viên (tăng 123,94% tổ chức và 75,24% đảng viên so với nhiệm kỳ X). Trong đó, UBKT Trung ương giám sát chuyên đề đối với 119 tổ chức đảng; 64 đảng viên (tăng 65% tổ chức và 300% đảng viên so với nhiệm kỳ X). UBKT các địa phương, đơn vị giám sát chuyên đề đối với 99.996 tổ chức đảng và 213.256 đảng viên. Qua giám sát, UBKT các cấp phát hiện 1.718 tổ chức đảng và 3.023 đảng viên có khuyết điểm, vi phạm, đã chuyển kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm 337 tổ chức và 1.094 đảng viên.

Nhiệm kỳ XII: UBKT các cấp giám sát 124.469 tổ chức đảng và 185.731 đảng viên. Trong đó: UBKT

Trung ương giám sát 108 tổ chức đảng và 149 đảng viên thuộc diện Trung ương quản lý (tăng 132% đảng viên so với nhiệm kỳ XI); trong đó đã giám sát: 45 ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương; 19 ban cán sự đảng các bộ và cơ quan ngang bộ; 14 ban cán sự đảng UBND tỉnh, thành phố; 39 bí thư tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương; 8 đồng chí là bộ trưởng; 39 đồng chí là chủ tịch UBND cấp tỉnh; 10 đồng chí là sỹ quan cấp tướng trong lực lượng vũ trang. UBKT các cấp giám sát 124.361 tổ chức đảng và 185.582 đảng viên, trong đó đã giám sát 103.518 đồng chí là cấp ủy viên các cấp (tăng 24,4% tổ chức; giảm 13% đảng viên so với nhiệm kỳ XI). Qua giám sát, đã phát hiện và chuyển sang kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với 293 tổ chức và 889 đảng viên.

Nội dung giám sát chuyên đề đối với tổ chức đảng tập trung chủ yếu là việc chấp hành các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế, quyết định, kết luận của cấp ủy cấp trên và cấp mình. Nội dung giám sát chuyên đề đối với đảng viên tập trung vào việc: Giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống; thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; thực hiện những điều đảng viên, cán bộ, công chức không được làm; chấp hành quy chế làm việc của cấp ủy, tổ chức đảng...

Điểm mới trong nhiệm kỳ XII là: UBKT Trung ương đã sửa đổi, bổ sung quy trình giám sát chuyên đề, trong đó quy định tiến hành thăm tra, xác minh trong trường hợp cần thiết. Qua đó, chất lượng, hiệu quả công tác giám sát của UBKT các cấp được nâng lên rõ rệt, có tác dụng lớn trong nhắc nhở, cảnh báo, phòng ngừa, ngăn chặn kịp thời vi phạm của tổ chức đảng, đảng viên. Nội dung giám sát được mở rộng theo hướng toàn diện, bao quát hơn, tập trung vào những địa bàn, lĩnh vực nhạy cảm, dễ nảy sinh tiêu cực, dư luận xã hội quan tâm và giám sát tổ chức đảng đều gắn với trách nhiệm người đứng đầu. Qua giám sát, đã giúp cho các tổ chức đảng, đảng viên kịp thời nhìn nhận và khắc phục, sửa chữa khuyết điểm, vi phạm khi còn mới manh nha hoặc ngay khi mới phát sinh vi phạm, ngăn chặn không để khuyết điểm tích tụ thành vi phạm, vi phạm ít nghiêm trọng trở thành vi phạm nghiêm trọng. Đặc biệt, sau mỗi cuộc giám sát, bên cạnh việc triển khai thực hiện nghiêm túc các yêu cầu, kiến nghị của UBKT thì hầu hết các cấp ủy, tổ chức đảng đã chủ động chỉ đạo tự rà soát, tự kiểm tra, giám sát một cách tổng thể ở địa phương, đơn vị mình, góp phần nâng cao hiệu quả của công tác giám sát. Nhiều nơi đã tập trung rà soát, thu hồi, hủy bỏ các chủ trương, quyết định



đã ban hành không đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong công tác quản lý, sử dụng đất đai, khoáng sản, vốn, tài sản nhà nước và công tác cán bộ... sau khi được giám sát, thậm chí ngay trong quá trình giám sát.

Với những kết quả trên chúng ta có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm như sau:

Thứ nhất, việc xác định phương hướng nhiệm vụ công tác giám sát phải thiết thực, toàn diện, đồng bộ, bám sát yêu cầu nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng của địa phương, đơn vị trong từng thời kỳ và gắn với giải quyết các vấn đề cán bộ, đảng viên và nhân dân đang quan tâm.

Thứ hai, thực hiện đồng bộ giữa kiểm tra và giám sát theo phương châm: “Giám sát phải mở rộng”, “kiểm tra phải có trọng tâm, trọng điểm”, trong đó, coi trọng giám sát để nhắc nhở, cảnh báo, chủ động phòng ngừa vi phạm từ sớm, từ xa.

Thứ ba, thường xuyên chăm lo xây dựng, kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ UBKT và cơ quan UBKT các cấp trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Để hoàn thành tốt nhiệm vụ, cán bộ kiểm tra không những phải có năng lực, trình độ, chuyên môn giỏi, mà trước hết phải có phẩm chất đạo đức tốt, bản lĩnh chính trị vững vàng, có dũng khí đấu tranh, công tâm, khách quan, chính trực, biết

đặt lợi ích của Đảng và Nhân dân lên trên hết, trước hết.

Thứ tư, UBKT các cấp chủ động tham mưu, giúp cấp ủy trong việc ban hành quy định, quy chế về công tác giám sát và giao cho UBKT thực hiện công tác giám sát thì công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy và trong toàn đảng bộ sẽ có chuyển biến tốt, đạt kết quả cao.

Thứ năm, để thực hiện tốt công tác giám sát, cần phải có tổ chức bộ máy và cán bộ thực hiện chức năng, nhiệm vụ giám sát ngang tầm yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Bên cạnh những kết quả và thành tích đạt được, công tác giám sát vẫn còn những hạn chế, yếu kém, bất cập, chưa theo kịp được yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình hiện nay, chưa đủ sức đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyên hóa” trong nội bộ và tệ tham nhũng, tiêu cực. Kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác giám sát của UBKT chưa đồng đều ở các cấp; việc xác định đối tượng, nội dung, chương trình, kế hoạch giám sát ở một số địa phương, đơn vị còn dàn trải, hình thức, chưa có trọng tâm, trọng điểm, chưa thực sự đi vào những lĩnh vực dễ phát sinh vi phạm hoặc những vấn đề nổi cộm, gây bức xúc ở địa phương, đơn vị. Chất lượng công tác giám sát thường xuyên còn nhiều hạn chế, có những vi phạm của tổ chức

đảng, đảng viên diễn ra trong thời gian dài nhưng chậm được phát hiện để kiểm tra, kết luận và xử lý kịp thời...

Mặc dù mục đích của công tác giám sát nói chung và giám sát chuyên đề nói riêng là nhằm phòng ngừa, cảnh báo, chấn chỉnh... những sai phạm có thể xảy ra chứ chưa phải là cuộc kiểm tra. Tuy nhiên một số cấp ủy, tổ chức đảng và đảng viên vẫn còn có tâm lý lo lắng, tư tưởng nặng nề, có trường hợp tiếp nhận mang tính gượng ép, ác cảm, đối phó với đoàn giám sát. Chủ thể giám sát vẫn còn có tư tưởng e ngại, nể nang, thiếu quyết tâm trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ, do đó số lượng các cuộc giám sát còn ít, chưa tập trung vào các đối tượng thuộc thẩm quyền; những biểu hiện của sai phạm, những vấn đề dư luận quan tâm chưa được giám sát kịp thời; chất lượng các cuộc giám sát chưa cao, chưa tham mưu được nhiều cho việc sửa đổi, bổ sung chính sách. Giám sát được quy định là xem xét những việc đang diễn ra để kịp thời chấn chỉnh cho đúng. Nhưng trong thực tế thường giám sát những việc đã xảy ra, thậm chí có những việc xảy ra đã lâu. Mục đích của giám sát là để ngăn chặn, phòng ngừa, nhưng chưa được xác định là một trong những nhiệm vụ quan trọng nhất... Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII chỉ rõ những tồn tại, yếu kém của công tác giám sát trong Đảng



nhiệm kỳ Đại hội XII, là: “Công tác giám sát ở các cấp chưa thường xuyên, có nơi, có lúc chưa thực chất, phạm vi, đối tượng còn hẹp; hiệu quả phát hiện, cảnh báo, phòng ngừa vi phạm còn hạn chế”.

Để tăng cường công tác giám sát đối với tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên, cần có những giải pháp sau:

Thứ nhất, tổ chức nghiên cứu, quán triệt để nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, mục đích, ý nghĩa, tác dụng của công tác giám sát cho các cấp ủy, tổ chức đảng, UBKT các cấp, cán bộ, đảng viên là yêu cầu đòi hỏi cấp thiết của công tác xây dựng Đảng, công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng trong giai đoạn cách mạng hiện nay.

Phải coi trọng việc tổ chức nghiên cứu, quán triệt để nâng cao nhận thức cho các cấp ủy, tổ chức đảng, UBKT các cấp và toàn thể đảng viên về vị trí, vai trò, mục đích, ý nghĩa, tác dụng của công tác giám sát của Đảng. Cấp ủy các cấp phải có chương trình, kế hoạch, biện pháp, hình thức thích hợp để tổ chức cho các tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý của cấp mình nghiên cứu, quán triệt sâu sắc quy định của Điều lệ Đảng, các quy định, quy chế, hướng dẫn của Đảng về công tác giám sát. Từ đó có nhận thức đúng, vận dụng thực hiện tốt theo chức năng, nhiệm vụ của mỗi tổ chức và tuyên

truyền, động viên nhân dân tham gia tích cực vào việc giám sát tổ chức đảng và đảng viên. Cấp ủy, UBKT các cấp thường xuyên tổ chức nghiên cứu học tập thấm nhuần sâu sắc và vận dụng sáng tạo học tập tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về kiểm tra, giám sát trong Đảng mỗi cấp, mỗi tổ chức đảng, cho toàn thể cán bộ, đảng viên, cán bộ kiểm tra.

Thứ hai, UBKT phải chủ động tham mưu, giúp cấp ủy ban hành các văn bản về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng theo thẩm quyền để có cơ sở pháp lý thực hiện nhiệm vụ giám sát hoặc tham gia giám sát tổ chức đảng và đảng viên có hiệu quả. Ban hành các quy định, hướng dẫn giám sát thuộc thẩm quyền của mình.

UBKT các cấp tham mưu, giúp cấp ủy cấp mình ban hành và chỉ đạo thực hiện quy chế phối hợp giữa UBKT với các tổ chức đảng trong các cơ quan Mật trận Tổ quốc các cấp trong việc trao đổi, cung cấp thông tin về cán bộ, đảng viên, tổ chức đảng để phục vụ công tác giám sát có kết quả.

Xây dựng và thực hiện tốt quy chế phối hợp trao đổi thông tin giữa UBKT các cấp đến tận UBKT cấp cơ sở để tiếp nhận được đầy đủ, kịp thời các thông tin có liên quan đến tổ chức đảng và đảng viên phục vụ cho việc giám sát.

Thứ ba, UBKT phải xác định rõ phạm vi, chủ thể, đối tượng, nội dung, hình thức, phương pháp, thẩm quyền, trách nhiệm giám sát của mình theo Quy định, Hướng dẫn của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư để tổ chức thực hiện và phối hợp thực hiện tốt công tác giám sát đạt kết quả. UBKT các cấp phải nắm chắc trách nhiệm của đối tượng giám sát để yêu cầu đối tượng giám sát chấp hành khi được giám sát và bảo đảm cho đối tượng giám sát thực hiện đầy đủ quyền của mình trong quá trình giám sát.

Thứ tư, UBKT phải căn cứ chương trình, kế hoạch công tác giám sát của cấp ủy, UBKT cấp trên và tình hình thực tế của đảng bộ mình để chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch giám sát cho phù hợp và tổ chức thực hiện hoặc phối hợp thực hiện có kết quả.

UBKT các cấp, một mặt, phải căn cứ phương hướng nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch giám sát của UBKT cấp trên (trước hết là của UBKT Trung ương), mặt khác, căn cứ phương hướng nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch giám sát của cấp ủy cấp mình để xây dựng phương hướng nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch giám sát của mình cho phù hợp và tổ chức thực hiện. Kết hợp chặt chẽ giám sát của UBKT với giám sát của cấp ủy, các



ban của cấp ủy, giám sát của cơ quan nhà nước, đoàn thể chính trị - xã hội.

Thứ năm, UBKT phải nắm vững tâm lý của chủ thể giám sát và đối tượng giám sát để vận dụng thực hiện tốt nhiệm vụ giám sát theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

Xác định rõ tâm lý của chủ thể giám sát sẽ giúp cho việc thực hiện giám sát của chủ thể giám sát được chủ động, có kết quả, hạn chế được các biểu hiện lệch lạc tác động đến chủ thể giám sát khi thực thi nhiệm vụ được giao; giúp cho đối tượng giám sát chấp hành nghiêm chỉnh khi được giám sát, ngăn ngừa các biểu hiện lệch lạc của đối tượng giám sát khi được giám sát. Vì vậy, khi tiến hành giám sát, chủ thể giám sát phải nắm vững đối tượng giám sát trong từng vụ việc, tình huống cụ thể để làm tốt công tác tư tưởng cho cả bản thân, cả đối tượng giám sát để việc giám sát đạt kết quả.

Thứ sáu, kiện toàn tổ chức bộ máy UBKT và cơ quan giúp việc UBKT các cấp; tăng cường đội ngũ cán bộ làm công tác giám sát đủ số lượng, bảo đảm chất lượng, có văn hoá, có bản lĩnh, tinh thông nghiệp vụ giám sát, đủ khả năng hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Tuyển chọn cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực công

tác, có bản lĩnh, uy tín, kinh nghiệm trong công tác xây dựng Đảng, công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng bảo đảm thực hiện tốt nhiệm vụ giám sát. Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác giám sát cho cán bộ làm công tác kiểm tra, giám sát, bao gồm cả đào tạo cử nhân chuyên ngành Kiểm tra, giám sát.

Thứ bảy, tăng cường cơ sở vật chất và điều kiện, phương tiện làm việc bảo đảm cán bộ làm công tác giám sát thực hiện có hiệu quả. Cấp ủy các cấp phải hết sức quan tâm tạo điều kiện về mọi mặt đảm bảo kinh phí, cơ sở vật chất, điều kiện cần thiết cho UBKT các cấp hoạt động có hiệu quả, nhất là việc thực hiện nhiệm vụ giám sát. Trước mắt, phải đảm bảo các phương tiện, điều kiện chủ yếu phục vụ công tác giám sát của UBKT. Có chế độ phụ cấp ưu đãi nghề hợp lý để cán bộ kiểm tra chấp hành tốt chế độ sinh hoạt, ăn, nghỉ ở nơi đến giám sát; không để địa phương, đơn vị nơi được giám sát thanh toán tiền ăn, nghỉ của cán bộ kiểm tra.

Công tác giám sát của Đảng nói chung và công tác giám sát của UBKT các cấp nói riêng có ý nghĩa rất quan trọng trong công tác xây dựng Đảng, là chức năng lãnh đạo của Đảng; bảo đảm cho đường lối, chính sách,

ng nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế, quyết định của Đảng, của các cấp ủy được xác định đúng, được chấp hành nghiêm và có hiệu quả trong thực tiễn.

Mọi tổ chức đảng, đảng viên cần nhận thức đúng đắn, đầy đủ về công tác giám sát của Đảng, coi trọng và chủ động, trực tiếp, thường xuyên, liên tục tiến hành công tác giám sát, đồng thời tự giác chịu sự giám sát của Đảng, giám sát của Nhà nước và giám sát của nhân dân.

Cấp ủy các cấp phải coi trọng công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo UBKT và các tổ chức đảng trực thuộc thực hiện tốt nhiệm vụ giám sát. UBKT các cấp phải chủ động thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ giám sát của mình, đồng thời thực hiện tốt vai trò tham mưu giúp cấp ủy thực hiện tốt nhiệm vụ giám sát của cấp ủy và thực hiện nhiệm vụ giám sát do cấp ủy giao; phối hợp chặt chẽ với các tổ chức đảng, cơ quan có liên quan để thực hiện tốt nhiệm vụ giám sát. □

Tài liệu tham khảo

1- Báo cáo tổng kết công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật nhiệm kỳ Đại hội X, XI, XII của Đảng.

2- Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, NXB Chính trị quốc gia Sự thật. Hà Nội, 2021, tr.201.